

Vũng Tàu, Ngày 15 tháng 9 năm 2015

QUY TRÌNH TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ HƯỞNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

I/ TƯ VẤN CHÍNH SÁCH BHTN, GIỚI THIỆU VIỆC LÀM, HỌC NGHỀ

Để người lao động hiểu và nắm bắt được nội dung của chính sách bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và nhanh chóng tìm được việc làm, sớm trở lại thị trường lao động. Người lao động (NLĐ) sẽ được tư vấn, giới thiệu việc làm, học nghề và hướng dẫn thủ tục giải quyết chế độ chính sách BHTN ngay từ khi NLĐ đến nộp hồ sơ đề nghị hưởng TCTN và trong cả thời gian NLĐ đang hưởng TCTN.

II/ THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP:

- Trong thời hạn 3 tháng kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc, người lao động chưa có việc làm mà có nhu cầu hưởng trợ cấp thất nghiệp thì phải trực tiếp nộp 1 (một) bộ hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp cho Trung Tâm Dịch vụ Việc làm (DVVL) thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội địa phương nơi người lao động muốn nhận trợ cấp thất nghiệp.

- Hồ sơ đề nghị hưởng BHTN gồm có:

1. Đơn đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp theo mẫu.
2. Bản chính hoặc bản sao có chứng thực của một trong các giấy tờ sau đây xác nhận về việc chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc:
 - + Hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc đã hết hạn
 - + Quyết định thôi việc
 - + Quyết định sa thải
 - + Quyết định kỷ luật buộc thôi việc
 - + Thông báo hoặc thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động hoặc hợp đồng làm việc.
3. Chứng minh nhân dân (CMND chính + bản photo)
4. Sổ BHXH đã được cơ quan BHXH trực tiếp quản lý xác nhận (Sổ BHXH chính + bản photo)

- Người lao động được ủy quyền cho người khác nộp hồ sơ hoặc gửi hồ sơ theo đường bưu điện nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Ốm đau, thai sản có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền;
- b) Bị tai nạn có xác nhận của cảnh sát giao thông hoặc cơ sở y tế có thẩm quyền;
- c) Hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch họa, dịch bệnh có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Trong thời hạn 15 ngày tính theo ngày làm việc kể từ ngày nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp: nếu NLĐ không có nhu cầu hưởng trợ cấp thất nghiệp thì NLĐ

phải trực tiếp nộp đề nghị không hưởng trợ cấp thất nghiệp cho trung tâm dịch vụ việc làm nơi người lao động đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp.

III. ĐIỀU KIỆN HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP:

NLĐ đang đóng BHTN được hưởng TCTN khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Chấm dứt HĐLĐ hoặc HĐLV (*trừ NLĐ đơn phương chấm dứt HĐLĐ, HĐLV trái pháp luật; Hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hằng tháng*);

- Đã đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng trở lên trong thời gian 24 tháng trước khi chấm dứt HĐLĐ hoặc HĐLV (Đối với HĐLĐ, HĐLV xác định thời hạn và không xác định thời hạn). Đã đóng bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng trở lên trong thời gian 36 tháng trước khi chấm dứt HĐLĐ (đối với HĐLĐ theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn từ đủ 3 tháng đến dưới 12 tháng).

- Đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng TCTN tại Trung tâm DVVL theo quy định.

- Chưa tìm được việc làm sau 15 ngày làm việc (kể từ ngày nộp hồ sơ đề nghị hưởng TCTN) trừ các trường hợp sau đây:

a) Thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an;

b) Đi học tập có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên;

c) Chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc;

d) Bị tạm giam; chấp hành hình phạt tù;

đ) Ra nước ngoài định cư; đi lao động ở nước ngoài theo hợp đồng;

e) Chết.

III. NHẬN KẾT QUẢ:

- Người lao động đến nhận quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp (TCTN) theo đúng ngày ghi trong phiếu hẹn trả kết quả (Ngày thứ 20 tính theo ngày làm việc kể từ ngày nộp hồ sơ đề nghị hưởng TCTN).

- Sau 2 ngày làm việc kể từ ngày ghi trong phiếu hẹn trả kết quả, nếu NLĐ không đến nhận quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp thì được coi là không có nhu cầu hưởng trợ cấp thất nghiệp. Quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp sẽ bị hủy.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp, người lao động vẫn được nhận hoặc ủy quyền cho người khác nhận quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Ốm đau, thai sản có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền;

b) Bị tai nạn có xác nhận của cảnh sát giao thông hoặc cơ sở y tế có thẩm quyền;

c) Hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch họa, dịch bệnh có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

IV. THÔNG BÁO VIỆC LÀM:

1- Hàng tháng, trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp người lao động phải trực tiếp đến Trung tâm DVVL nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp, thông báo về việc tìm kiếm việc làm theo quy định. (*Ngày nộp thông báo việc làm được thông báo cho NLD theo Phụ Lục đính kèm QĐ hưởng TCTN*).

2.-Người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp không phải thực hiện thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm nếu thời gian thông báo về việc tìm kiếm việc làm nằm trong khoảng thời gian mà người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Nam từ đủ 60 tuổi trở lên, nữ từ đủ 55 tuổi trở lên;
- b) Người lao động được xác định thuộc danh mục bệnh phải điều trị dài ngày có giấy xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền;
- c) Nghỉ hưởng chế độ thai sản có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền. Riêng đối với trường hợp nam giới có vợ chết sau khi sinh con mà phải trực tiếp nuôi dưỡng con thì giấy tờ xác nhận là giấy khai sinh của con và giấy chứng tử của mẹ;
- d) Đang tham gia khóa học nghề theo quyết định của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và có xác nhận của cơ sở dạy nghề;
- đ) Thực hiện hợp đồng lao động theo mùa vụ hoặc theo một công việc nhất định có thời hạn **dưới 03 tháng**.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày người lao động thuộc một trong các trường hợp tại các Điểm b, c, d, đ trên thì người lao động phải gửi thư bảo đảm hoặc ủy quyền cho người khác nộp giấy đề nghị không thực hiện thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm (theo Mẫu số 17- Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH) và kèm theo bản chính hoặc bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ theo quy định nêu trên đến trung tâm dịch vụ việc làm nơi người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp,

Sau khi hết thời hạn của một trong các trường hợp nêu trên, người lao động phải tiếp tục thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm theo quy định.

3. Người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp không phải trực tiếp thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm nếu thời gian thông báo về việc tìm kiếm việc làm nằm trong khoảng thời gian mà người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Ốm đau nhưng không thuộc trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền;
- b) Bị tai nạn có xác nhận của cảnh sát giao thông hoặc cơ sở y tế có thẩm quyền;
- c) Bị hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch họa, dịch bệnh có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- d) Cha, mẹ, vợ/chồng, con của người lao động chết; người lao động hoặc con của người lao động kết hôn có giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

Các trường hợp không trực tiếp đến trung tâm dịch vụ việc làm thì chậm nhất trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cuối cùng của thời hạn thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm theo quy định, người lao động phải gửi thư bảo đảm hoặc ủy quyền cho người khác nộp bản chính hoặc bản sao có chứng thực một trong các giấy tờ theo quy định nêu trên đến trung tâm dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp, trường hợp gửi theo đường bưu điện thì tính theo ngày gửi ghi trên dấu bưu điện.

V. TRƯỜNG HỢP TẠM DỪNG HƯỞNG:

Người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp bị tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp khi không thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng với Trung tâm Dịch vụ Việc làm nơi đang hưởng TCTN theo quy định.

VI. TIẾP TỤC HƯỞNG:

- NLD bị tạm dừng hưởng TCTN nếu vẫn còn thời gian được hưởng theo quyết định thì tiếp tục hưởng TCTN khi thực hiện thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng theo quy định.

- Thời gian tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp, người lao động không được hưởng tiền trợ cấp thất nghiệp.

VII. CÁC TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HƯỞNG:

1. Các trường hợp người lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp bị chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp được quy định như sau:

- a) Hết thời hạn hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp của người lao động;
- b) Có việc làm
- c) Thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an
- d) Hưởng lương hưu hằng tháng
- đ) Sau 02 lần người lao động từ chối việc làm do trung tâm dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp giới thiệu mà không có lý do chính đáng
- e) Trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, 03 tháng liên tục không thực hiện thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm với trung tâm dịch vụ việc làm theo quy định
- g) Ra nước ngoài để định cư, đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng
- h) Đi học tập có thời hạn từ đủ 12 tháng trở lên
- i) Bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vi phạm pháp luật bảo hiểm thất nghiệp.
- k) Chết
- l) Chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc
- m) Bị tòa án tuyên bố mất tích
- n) Bị tạm giam, chấp hành hình phạt tù

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày bị chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định tại Điểm b, c, d, g và h trên, người lao động phải thông báo với trung tâm dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo mẫu số 23 (Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH) và kèm theo giấy tờ có liên quan đến việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp (bản chụp), trường hợp gửi theo đường bưu điện thì tính theo ngày ghi trên dấu bưu điện.

3. Người lao động bị chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp thuộc các trường hợp quy định tại các điểm b, c, h, l, m và n Khoản 1 trên thì thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp tương ứng với thời gian còn lại mà người lao động chưa nhận trợ cấp thất nghiệp được bảo lưu làm căn cứ để tính thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp cho lần hưởng trợ cấp thất nghiệp tiếp theo khi đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

VIII. CHUYỂN HƯỞNG BHTN

1. Người lao động đã hưởng ít nhất 01 tháng trợ cấp thất nghiệp theo quy định mà có nhu cầu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp đến tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì phải làm đề nghị chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp theo mẫu số 10 của Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH và gửi trung tâm dịch vụ việc làm nơi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp.

2. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của người lao động, trung tâm dịch vụ việc làm có trách nhiệm cung cấp hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp cho người lao động và gửi giấy giới thiệu chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp cho trung tâm dịch vụ việc làm nơi người lao động chuyển đến

3. Khi nhận được hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp, người lao động trả lại thẻ bảo hiểm y tế cho tổ chức bảo hiểm xã hội nơi đang chi trả trợ cấp thất nghiệp cho người lao động.

4. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày người lao động nhận được hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp, người lao động phải nộp hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp cho trung tâm dịch vụ việc làm nơi chuyển đến

5. Người lao động nộp hồ sơ chuyển nơi hưởng trợ cấp thất nghiệp quá thời hạn theo quy định, nhưng nhiều nhất không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn chuyển hưởng nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Ốm đau, thai sản có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền;
- b) Bị tai nạn có xác nhận của cảnh sát giao thông hoặc cơ sở y tế có thẩm quyền;
- c) Hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch họa, dịch bệnh có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

IX. CHẾ ĐỘ HƯỞNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

1. Mức, thời gian, thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp :

- Mức hưởng TCTN hằng tháng bằng 60% mức bình quân tiền lương tháng đóng BHTN của 06 tháng liền kề trước khi thất nghiệp nhưng tối đa không quá 05 lần mức lương cơ sở đối với NLĐ thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy

định hoặc không quá 05 lần mức lương tối thiểu vùng theo quy định của BLLĐ đối với NLĐ đóng BHTN theo chế độ tiền lương do NSDLĐ quyết định tại thời điểm chấm dứt HĐLĐ hoặc HĐLV.

- Thời gian hưởng TCTN: được tính theo số tháng đóng BHTN, cứ đóng đủ 12 tháng đến đủ 36 tháng thì được hưởng 03 tháng TCTN. Sau đó, cứ đóng đủ thêm 12 tháng thì được hưởng thêm 01 tháng TCTN nhưng tối đa không quá 12 tháng.

Những tháng lễ chưa giải quyết hưởng TCTN được bảo lưu làm căn cứ để tính thời gian hưởng TCTN cho lần hưởng tiếp theo khi đủ điều kiện hưởng TCTN theo quy định.

- Thời điểm hưởng trợ cấp thất nghiệp được tính từ ngày thứ 16, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định.

2. Hỗ trợ học nghề:

- NLĐ đang tham gia BHTN bị thất nghiệp có nhu cầu học nghề được hỗ trợ 01 lần để học 01 nghề tại cơ sở dạy nghề, theo quy định tại Điều 55 của Luật Việc làm.

- Mức hỗ trợ học nghề cho người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp tối đa 01 (một) triệu đồng/người/tháng. Mức hỗ trợ cụ thể được tính theo tháng, tùy theo từng nghề, mức thu học phí và thời gian học nghề thực tế theo quy định của cơ sở dạy nghề

3. Hỗ trợ tìm việc làm:

Người thất nghiệp được tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm.

4. Bảo hiểm y tế:

Người đang hưởng trợ cấp thất nghiệp được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

X/ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ HƯỞNG BHTN:

Trung tâm hiện có 06 điểm tiếp nhận hồ sơ và giải quyết chế độ chính sách hưởng BHTN cho người lao động:

Cơ sở 1 (Trụ sở chính): 221 Bacu, phường 4, thành phố Vũng Tàu.

Cơ Sở 2: 764 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa.

Cơ Sở 3: 368 Đường Độc Lập, xã Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ.

Cơ sở 4: Số 332 Hùng Vương, thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức.

Cơ sở 5: Số 278 QL55, KP Thạnh Sơn, thị trấn.Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc.

Cơ sở 6: VP đại diện - Khu 6 - Huyện Côn Đảo- tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

KT.GIÁM ĐỐC
P.GIÁM ĐỐC
(Đã ký)
Trần Anh Hiếu